TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Nguyễn Thị L và bị đơn Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003433 ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ

(Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho bà L.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND xã C (xã A, huyện T cũ), tỉnh Vĩnh Long
(Theo GCNKH số 64 ngày 04/11/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Công Hảo